

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Chung loại, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn sản xuất và công nghệ: - Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, thành phần, chủng loại (nếu có) của hàng hóa do nhà thầu đề xuất. - Hàng hóa do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng các thông số kỹ thuật được thể hiện tại Chương V của E-HSMT.	Có đặc tính, thông số kỹ thuật theo đúng số lượng quy định của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Nhà thầu kê khai không đầy đủ thông tin của hàng hoá theo yêu cầu. Hoặc có bất kỳ chủng loại hàng hoá có thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu được thể hiện trong Chương V.	Không đạt
1.2. Tính hợp lệ của hàng hóa chào thầu: Nhà thầu phải có văn bản cam kết của nhà thầu được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền), bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây: - Cam kết cung cấp đúng yêu cầu về chủng loại, số lượng, đáp ứng tối thiểu yêu cầu về kỹ thuật được quy định tại E-HSMT; - Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp Giấy chứng nhận/ xuất xưởng và làm thủ tục bảo	Nhà thầu có văn bản cam kết nêu đầy đủ các nội dung theo yêu cầu E-HSMT.	Đạt
	Nhà thầu không có đầy đủ các cam kết hoặc không đáp ứng một trong các nội dung theo yêu cầu E-HSMT.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>hành theo đúng quy định đối với hàng hóa sản xuất trong nước;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp các giấy tờ chứng minh xác nhận hợp pháp về xuất xứ của hàng hóa, các phụ kiện đi kèm (nếu có) (C/O, C/Q, packing list...), và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định. - Cam kết toàn bộ hàng hóa không chứa mã độc, mã gián điệp. - Cam kết toàn bộ hàng hóa không vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ. 		
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
2.1. Tiến độ cung cấp hàng hoá: Tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 50 ngày, đã bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ.	Tiến độ giao hàng ≤ 50 ngày đã bao gồm ngày nghỉ, ngày lễ.	Đạt
	Tiến độ giao hàng > 50 ngày.	Không đạt
2.2. Biểu đồ tiến độ - Bảng tiến độ cung cấp, sản xuất hàng hóa: phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Bảng tiến độ lập theo sơ đồ ngang, trong đó thể hiện rõ các mốc thời gian cho các giai đoạn: - Thời gian Khảo sát: Lên phương án, lập kế hoạch, thực hiện khảo sát, phân tích yêu cầu người dùng. - Thời gian Phát triển và chỉnh sửa hệ thống: + Thiết kế tổng quan + Thiết kế chi tiết + Phát triển và chỉnh sửa hệ thống - Triển khai: + Lập phương án triển khai + Lập kế hoạch triển khai tổng thể và chi tiết. + Triển khai, cấu hình hệ thống theo các yêu cầu chi tiết của CĐT + Đào tạo cho người sử dụng, đào	Nhà thầu có biểu đồ tiến độ cung cấp, sản xuất hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Nhà thầu không có biểu đồ tiến độ hoặc Nhà thầu có biểu đồ tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
	Không trình bày hoặc trình bày không hợp lý	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p> tạo vận hành hệ thống. + Chuyển giao mã nguồn và đào tạo cấu trúc mã nguồn cho đội kỹ thuật của CĐT. - Kiểm thử tính năng hệ thống: Thực hiện kiểm tra chức năng các thành phần sau triển khai, đảm bảo các chức năng hoạt động theo đúng thiết kế và yêu cầu của CĐT. - Hỗ trợ tinh chỉnh, theo dõi hệ thống sau triển khai: Theo dõi, hiệu chỉnh, tối ưu, giám sát hệ thống. </p>		
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp.		
<p>3.1 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức Khảo sát, lên phương án, Thiết kế, chỉnh sửa, kiểm tra, chuyển giao, theo dõi hệ thống sau triển khai...</p>	<p>- Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức tổ chức Khảo sát, lên phương án, Thiết kế, chỉnh sửa, kiểm tra, chuyển giao, theo dõi hệ thống sau triển khai... hợp lý và hiệu quả kinh tế, có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể.</p>	Đạt
<p>Không có đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức Khảo sát, lên phương án, Thiết kế, chỉnh sửa, kiểm tra, chuyển giao, theo dõi hệ thống sau triển khai...</p>	<p>Không có đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức Khảo sát, lên phương án, Thiết kế, chỉnh sửa, kiểm tra, chuyển giao, theo dõi hệ thống sau triển khai... hoặc có nhưng không hợp lý.</p>	Không đạt
4. Bảo hành		
<p>4.1. Thời gian bảo hành</p> <p>- Nhà thầu phải có văn bản cam kết của nhà thầu được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền), bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây: + Nhà thầu phải có trách nhiệm bảo hành hàng hóa cho gói thầu theo quy</p>	<p>Nhà thầu có văn bản cam kết: + Thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa đầy đủ và đáp ứng theo yêu cầu tối thiểu 12 tháng. + Nhà thầu sẵn có các hàng hoá thay thế cho các hàng hóa nhà thầu cung cấp trong trường hợp bị lỗi. Thời gian tối đa để nhà thầu cung cấp các mẫu thay thế cho các hàng hóa và trong trường hợp cần thay thế: trong khoảng thời gian 24 giờ tính từ ngày nhận được thông báo, nhà thầu sẽ cung cấp hàng hoá thay thế.</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>định.</p> <p>+ Yêu cầu về hàng hoá thay thế: nhà thầu phải sẵn có các hàng hoá thay thế cho các hàng hóa nhà thầu cung cấp trong trường hợp bị lỗi. Thời gian tối đa để nhà thầu cung cấp các mẫu thay thế cho các hàng hóa và trong trường hợp cần thay thế: trong khoảng thời gian 24 giờ tính từ ngày nhận được thông báo, nhà thầu phải cung cấp hàng hoá thay thế.</p>	<p>Nhà thầu không có văn bản cam kết hoặc: Nhà thầu có Văn bản cam kết thời gian bảo hành nhưng không đầy đủ hoặc không đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT.</p>	Không đạt
<p>4.2. Phương án bảo hành</p>	<p>- Nhà thầu có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố (cam kết hoặc thuyết minh khả năng cử cán bộ kỹ thuật có mặt để khắc phục sự cố) trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư.</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu không có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố hoặc: Nhà thầu có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố nhưng cử cán bộ kỹ thuật có mặt để khắc phục sự cố trong thời gian >24 giờ kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu bảo hành để khắc phục sự cố của Chủ đầu tư.</p>	Không đạt
<p>4.3 Thu hồi hàng hóa (Nhà thầu cung cấp bản cam kết về thu hồi sản phẩm)</p>	<p>Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của.</p> <p>Cam kết cung cấp lại toàn bộ các sản phẩm để thay thế các sản phẩm bị thu hồi đáp ứng yêu cầu chất lượng.</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của hoặc không cam kết cung cấp lại toàn bộ các sản phẩm để thay thế các sản phẩm bị thu hồi đáp ứng yêu cầu chất lượng.	Không đạt
4.4. Thời gian Bảo trì	Nhà thầu có văn bản cam kết: + Cam kết bảo trì (sau thời gian bảo hành) cho phần mềm, tiến hành cập nhật phần mềm khi có bản nhật của nhà sản xuất, nhà thầu chịu toàn bộ chi phí (trừ chi phí đi lại bên chủ đầu tư chi trả theo thực tế).	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng nội dung trên.	Không đạt
5. Uy tín của Nhà thầu		
5.1 Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm trở lại đây.	- Nhà thầu có cam kết trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	- Nhà thầu không có cam kết theo yêu cầu trên hoặc có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
5.2 Thông tin về đấu thầu	Nhà thầu có cam kết: - Nhà thầu không vi phạm pháp luật về đấu thầu; - Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết đáp ứng	Không

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo E-HSMT	Đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1, 2, 3, 4, 5 được xác định là Đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt